

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 10 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Chính

Ông Nguyễn Xuân Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên;

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang; Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 19/01/2023, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 23/TB-TA ngày 30/01/2023 đối với bị cáo:

Trương Văn Q, sinh năm 1971 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú, thường trú: Thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn C và bà Đặng Thị T; có vợ là Tống Thị T và có 5 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2022 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hoàng Văn Th, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

3. Người làm chứng:

- Hoàng Văn H, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

- Tơ Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

- Tống thị T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 12/9/2022, tại nhà ở của Trương Văn Q thuộc thôn N, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; tổ công tác của Công an huyện Lục Nam bắt quả tang Q đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Hoàng Văn T, vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại gấu quần bên phải của Hoàng Văn T đang mặc 01 gói giấy bạc bên trong đựng chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy), được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “QT1”; thu giữ tại nền nhà dưới gầm ghế cạnh vị trí Trương Văn Q 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “QT2”; thu giữ tại túi quần bên phải, phía sau của Hoàng Văn T đang mặc số tiền 200.000 đồng, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “QT3”.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Văn Q phát hiện:

- Tại chiếu trên giường trong phòng ngủ của Q thu giữ 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa đường viền màu đỏ, bên trong đựng 01 gói giấy bạc chứa chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy) và mảnh giấy bạc không đựng gì, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “KX1”; 01 (một) kéo sắt màu đen.

- Tại túi áo ngực bên trái treo trên móc tường trong phòng ngủ của Q thu giữ 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng 08 gói giấy bạc chứa chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy), được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “KX2”.

- Tại túi áo khoác màu trắng bên trái treo trong tủ quần áo phòng ngủ của Q thu giữ 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng 20 gói giấy bạc đều chứa chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 gói nilon màu đen, bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghỉ là chất ma túy), được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “KX3”.

- Thu giữ của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số IMEI 1: 350391254104929; số IMEI 2: 350391256104927.

Cùng ngày 12/9/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng gửi cầu giám định đối với các chất nghi là ma túy, dấu vết đường vân trên các mẫu vật thu giữ được.

Tại bản Kết luận giám định số 1633/KL-KTHS ngày 15/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 phong bì thư có ký hiệu “QT1” được dán kín, niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bạc là ma túy, có khối lượng 0,022 gam, loại Heroine.

- Trong 01 phong bì thư có ký hiệu “KX1”, đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 túi ni lon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bạc là ma túy có khối lượng 0,080 gam, loại Heroine.

- Trong 01 phong bì thư có ký hiệu “KX2”, đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 túi ni lon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 08 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bạc đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,763 gam, loại Heroine.

- Trong 01 phong bì thư có ký hiệu “KX3”, đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 20 gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng bạc đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,937 gam, loại Heroine. Trong 01 gói nilon màu đen: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng được hàn kín là ma túy, có tổng khối lượng 3,762 gam, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 1683/KL-KTHS ngày 21/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trên tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) có số Seri: SD 10714289 được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT2” phát hiện 02 (hai) dấu vết đường vân, dạng mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định.

- Trên 02 mảnh giấy bạc được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX1” phát hiện 02 dấu vết đường vân, dạng vân đầu ngón, đủ yếu tố giám định, ký hiệu số 1 và ký hiệu số 2.

- + Dấu vết đường vân ký hiệu số 1 với dấu vết in ở ô “Giữa phải” trên chỉ bản ghi tên Trương Văn Q là của cùng một người.

- + Dấu vết đường vân ký hiệu số 2 với dấu vết in ở ô “Nhấn trái” trên chỉ bản ghi tên Trương Văn Q là của cùng một người.

- Trên các mẫu vật còn lại không phát hiện thấy dấu vết đường vân.

Quá trình điều tra Trương Văn Q khai: Bản thân Q là người nghiện ma túy, khoảng 23 giờ ngày 11/9/2022 Q một mình đi đến khu vực cổng nhà Nguyễn Thị

H, sinh năm 1988 ở tổ dân phố L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang để tìm mua ma túy. Tại đây, Q gặp một người thanh niên đang đứng ở cổng nhà H, Q đặt vấn đề hỏi mua ma túy thì người thanh niên trả lời: “Anh mua nhiều thì em bảo chị H để cho”, Q nói “cho anh mua 4.500.000 đồng ma túy Heroine” và lấy tiền đưa cho người thanh niên này. Sau đó người thanh niên đưa cho Q 01 (một) túi nilon và các gói giấy bạc đựng ma túy Heroine, Q cầm số ma túy vừa mua được đem về nhà cất giấu vào túi áo khoác trong phòng ngủ của Q. Buổi sáng ngày 12/9/2022 Q lấy ra 02 gói ma túy Heroine, Q đã sử dụng hết 01 gói, còn 01 gói cùng mảnh giấy bạc Q cho vào túi nilon để ở dưới chiếu trên giường ngủ cùng với chiếc kéo sắt. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi Q đang ở nhà thì có hai người thanh niên đi xe máy đến đỗ ở ngoài sân nhà Q, một người vào nhà gặp Q hỏi mua ma túy (sau khi bị bắt Q mới biết tên là Hoàng Văn T), T nói: “Cháu bị đau bụng chú để cho cháu hai trăm”, Q hiểu là T hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine; Q cầm một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng T đưa cho rồi đi vào trong tủ quần áo lấy 01 gói ma túy Heroine ra chỗ ghé ngồi đưa cho T thì bị lực lượng Công an phát hiện, Q rút tờ tiền vừa nhận của T xuống nền nhà dưới gầm ghế; lực lượng Công an đã thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ vào lời khai của Q, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H, thu giữ trên mặt chiếu trải dưới nền nhà 01 hộp kim loại bọc da màu nâu, bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng chất cục bột màu trắng đỏ (ngghi là ma túy), được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “KX1”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, số IMEI 356954063457830, được niêm phong trong bì thư, ký hiệu “KX2”; 01 (một) cân tiểu ly màu đen.

Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất nghi là ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 1634/KL-KTHS ngày 15/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “KX1” (thu giữ tại nhà H) đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng, đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ là ma túy loại Heroine, Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,251 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị H không thừa nhận và không có chứng cứ chứng minh H đã bán ma túy cho Trương Văn Q. Đối với số ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở của H, H khai đã mua của một người thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ với mục đích để sử dụng. Ngày 14/12/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam ra Quyết định tách vụ án đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Nguyễn Thị H và đề nghị Viện KSND huyện Lục Nam ra Quyết định chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả kiểm tra việc sử dụng chất ma túy xác định: Trương Văn Q dương tính với ma túy Heroine, Nguyễn Thị H dương tính với ma túy Heroine và ma túy

Methamphetamine, Hoàng Văn T âm tính. Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q và H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hoàng Văn T có hành vi mua 0,022 gam ma túy Heroine của Trương Văn Q mục đích để sử dụng, quá trình điều tra xác định khối lượng ma túy T tàng trữ không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Trương Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trương Văn Q từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, miễn phạt bổ sung; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong các phong bì thư ký hiệu “QT1”, “KX1”, “KX2”, “KX3” và 01 kéo sắt màu đen để tiêu hủy; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng của Trương Văn Q do bán ma túy mà có được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT2”; trả lại Trương Văn Q 01 điện thoại di động Nokia màu đen; trả lại Hoàng Văn T số tiền 200.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT3”; áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trương Văn Q.

- Bị cáo Trương Văn Q trình bày: Bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo nhất trí với bản luận tội và quan điểm của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn Q luôn thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đối tượng Hoàng Văn T, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trương Văn Q mua ma túy của một người không quen biết đem về nhà chia nhỏ ma túy đựng vào các túi ni lon cất giấu với mục đích để sử dụng dần, nếu có người hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 12/9/2022, đối tượng Hoàng Văn T đến nhà Q hỏi mua ma túy để sử dụng, Q đã bán cho T một gói nhỏ ma túy loại Heroine có khối lượng 0,022 gam với giá 200.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang; khám xét khẩn cấp nơi ở của Q thu giữ được 6,542 gam ma túy loại Heroine. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 6,564 gam loại Heroine.

[3] Hành vi mua bán chất ma túy như trên của bị cáo Trương Văn Q là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các loại chất gây nghiện, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trên của bị cáo Trương Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ được, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Trương Văn Q về tội danh trên theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm, người nghiện ma túy sẽ bị tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe; khi lên cơn nghiện, người nghiện ma túy không làm chủ được hành vi, có thể gây nguy hiểm cho người khác và xã hội; người sử dụng ma túy còn nguy hiểm đến tính mạng của bản thân, có nguy cơ lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS; tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta và cả cộng đồng thế giới đều tuyên truyền rộng rãi về tác hại của chất ma túy, thế nhưng bị cáo không tiếp thu mà dần thân vào con đường nghiện ngập dẫn đến phạm tội. Chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của chính bản thân bị cáo và của cộng đồng; cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[5] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo Trương Văn Q là đối tượng nghiện ma túy nhưng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào khối lượng chất ma túy và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, hình phạt giành cho bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối tượng Hoàng Văn T mua ma túy của Trương Văn Q có khối lượng dưới 0,1 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Lục Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng:

Chất ma túy là loại chất bị pháp luật cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành; cần phải tịch thu toàn bộ khối lượng chất ma túy thu giữ được còn lại sau giám định và các đồ vật liên quan để tiêu hủy; 01 chiếc kéo sắt màu đen thu giữ của Trương Văn Q nhưng giá trị không đáng kể nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trương Văn Q do bán trái phép chất ma túy ma có cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn T không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Trương Văn Q nhưng không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho Q.

Đối với những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thị H được chuyển cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Trương Văn Q là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Văn Q 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 12/9/2022).

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định, các vỏ túi nilon, mảnh giấy bạc đựng ma túy, được niêm phong trong các phong bì thư “QT1”, “KX1”, “KX2”, “KX3” và 01 kéo sắt màu đen để tiêu hủy.

- Tịch thu của Trương Văn Q số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT2” do bán chất ma túy mà có để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Trả lại Trương Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

- Trả lại Hoàng Văn T số tiền 200.000 đồng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT3”.

Những vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

3- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trương Văn Q.

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận được (hoặc ngày niêm yết) bản án xét xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện Lục Nam
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- TAND tỉnh Bắc Giang
- CQCSĐT Công an huyện Lục Nam
- Chi cục THADS huyện Lục Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- UBND xã B
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Thái